

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 346/2022/HS-ST

Ngày: 23- 11- 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Anh Thư.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ công an thành phố Dĩ An, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 321/2022/TLST- HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 342/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quốc N, sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHKT: khu phố 5, phường T, Quận 12, Thành phố H; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Đ, sinh năm 1970 và bà Trương Thị Tuyết H, sinh năm: 1970; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1987; có 01 con sinh năm 2008;

Tiền án: Bản án số 56/2021/HSST ngày 07/4/2021 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/3/2022, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án 155/2014/HSST ngày 28/5/2014 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Quyết định 508/2014/QĐPT- HS ngày 22/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút đơn kháng cáo.

Bản án 100/2014/HSST ngày 28/5/2014 Toà án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Ngày 25/9/2015 chấp hành xong hình phạt của bản án 155/2014/HSST và 100/2014/HSST.

Quyết định số 607/QĐ –TA ngày 29/10/2018 của Toà án nhân dân Quận 12 quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Chấp hành xong ngày 25/02/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lô Thị Đ, sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT: xã X, huyện H, Thành phố H. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Nguyễn Anh T, sinh năm 1997; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 04/7/2022, Lê Quốc N điều khiển xe mô tô biển số 36B7- 768.88 đến khu vực cầu vượt An Sương thuộc xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch mua 3.000.000đ (ba triệu đồng) ma túy. Người đàn ông đưa cho N 01 gói nylon hàn kín, bên ngoài quấn băng keo đen, bên trong chứa tinh thể màu trắng. N cất gói nylon trong áo mưa tiện lợi để ở gác ba ga xe mô tô biển số 36B7- 768.88 rồi điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô tới khu vực đường Nguyễn Tri Phương, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị tổ tuần tra Công an phường An Bình phối hợp với đội Cảnh sát trật tự về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính phát hiện N tàng trữ ma túy nên lập biên bản và tạm giữ người cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 áo mưa bên trong có 01 miếng nylon màu đen quấn bên ngoài 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô Honda Wavex màu trắng biển số 36B7- 768.88.

Kết luận giám định số 327/KL- KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ngày 08/7/2022 kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,9017gam loại Methamphetamine.

Đối với đối tượng bán ma túy cho N do chưa rõ tên, nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra đang xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô Honda Wavex màu trắng biển số 36B7- 768.88 của chị Lô Thị Đ đứng tên sở hữu. Chị Đ cho N mượn nhưng không biết N sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Đ.

Theo bản cáo trạng số 348/CT- VKS- DA ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đã truy tố bị cáo Lê Quốc N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Quốc N về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Quốc N mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 áo mưa tiện lợi do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Lê Quốc N không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04/7/2022, tại khu vực đường Nguyễn Tri Phương, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, tổ tuần tra Công an phường An Bình phối hợp với đội Cảnh sát trật tự về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính đối với Lê Quốc N phát hiện tại gác бага xe mô tô N đang điều khiển có 01 gói nylon bên ngoài quấn băng keo đen, bên trong là 01 túi nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, N mua với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Theo kết luận giám định tinh thể màu trắng thu giữ của N là ma túy, có khối lượng 9,9017gam loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Lê Quốc N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của nhà nước. Bị cáo biết Methamphetamine là chất gây nghiện độc hại do nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý, việc sử dụng chúng không những hủy hoại sức khỏe của bản thân, mà còn là điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không chịu ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 07/4/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 03/3/2022 chấp hành xong hình phạt, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm. Nay lại tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ. Về hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho N do chưa rõ tên, nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra đang xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 327/PC09 chứa khối lượng 9,7997 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 áo mưa tiện lợi không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Honda Wavex màu trắng biển số 36B7- 768.88 của chị Lô Thị Đ đứng tên sở hữu. Chị Đ cho N mượn nhưng không biết N sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Đ theo biên bản lập ngày 08/7/2022 là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc N 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 327/PC09, bên trong chứa khối lượng 9,7997 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 áo mưa tiện lợi.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/10/2022 giữa Công an thành phố Dĩ An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Quốc N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS TP.Dĩ An;
- Công an TP.Dĩ An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Anh Thư**